

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-PT
Ngày 19 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn
Ông Nguyễn Viết Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 116/2023/TLPT-HS ngày 20/10/2023. Do có kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HSST ngày 11/4=9/2023 của TAND huyện L, tỉnh P.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 29/8/1979 tại huyện L, tỉnh P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Xuân D và con bà: Lê Thị Đ; có vợ: Quản Thị T2; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 13/2018/HS-ST ngày 13/3/2018, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P xử phạt bị cáo Vũ Văn T 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ ngày 27/7/2019, các quyết định khác của bản án bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2023 đến ngày 04/5/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/5/2023, Quản Văn Q, sinh năm 1987, ở khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P (là lái xe chở vật liệu thuê) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 24C-114.91 (chủ xe là anh Lê Văn Trình, sinh năm 1974 ở tổ 6, thị trấn Yên Khánh,

huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai) về đỗ tại ven đường bê tông thuộc khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q cùng với Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1987, ở khu 5, xã Thạch Sơn, huyện L; Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1990, ở khu 1, xã Thạch Sơn, huyện L; Hoàng Văn A, sinh năm 1996 ở khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P và Vũ Văn T, sinh năm 1979 ở khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L rủ nhau lên khoang buồng lái của xe ô tô biển số 24C- 114.91 để đánh bạc bằng hình thức chơi “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Tất cả đồng ý. Sau khi lên khoang buồng lái xe ô tô, Q dùng kéo và Q bài tú lơ khơ cũ có sẵn trên xe cắt thành 04 (bốn) Q vị hình tròn, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng; lấy 01 (một) chiếc bát sứ, 01 (một) chiếc đĩa sứ thường sử dụng hàng ngày để đánh bạc. Sau đó Q, Đ, Anh, T và Đ bắt đầu đánh bạc. Đ là người cầm cái. Một lúc sau có anh Quản Văn Thắng, sinh năm 1991, ở khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P đến ngồi xem đánh bạc. Các đối tượng thỏa thuận cách thức chơi bạc như sau:

Mỗi ván đánh bạc, người cầm cái đặt 04 Q vị hình tròn lên mặt đĩa sứ rồi lấy bát sứ úp lại, xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu để những người cùng tham gia đánh bạc đặt cược bằng tiền theo cửa chẵn và cửa lẻ; mức đặt tiền từ 100.000đ (Một trăm nghìn Đ) đến 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) một ván. Quy định cửa chẵn bên tay phải, cửa lẻ bên tay trái của người cầm cái. Sau khi không còn ai đặt tiền thì người cầm cái sẽ mở bát: Nếu có 03 Q vị màu trắng (Q ngựa), 01 Q vị màu xanh (Q sập) hoặc ngược lại thì kết quả về cửa lẻ, người đặt tiền ở cửa lẻ thắng và người đặt tiền ở cửa chẵn thua. Nếu có 02 Q vị màu trắng, 02 Q vị màu xanh hoặc 04 Q vị cùng màu thì kết quả về cửa chẵn thì người đặt tiền ở cửa chẵn thắng và người đặt tiền ở cửa lẻ thua. Người thắng sẽ được người cầm cái trả cho số tiền bằng số tiền đã đặt cửa, còn người thua thì bị mất số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái. Quá trình đánh bạc các đối tượng tham gia đánh bạc không phải nộp tiền cho ai để được đánh bạc.

Khi đánh bạc Quản Văn Q sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Đỗ Ngọc Đ sử dụng số tiền 1.800.000 đồng, Vũ Văn T sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, Nguyễn Đức Đ sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Hoàng Văn A sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng đều đánh nhiều ván, có ván thắng, ván thua. Khi bị bắt số tiền đánh bạc của mình lẫn với tiền của những người khác bị thu giữ tại nơi đánh bạc nên các đối tượng không biết đang thắng thua bao nhiêu. Chiếc kéo dùng để cắt Q bài là của Quản Văn Q.

Các đối tượng chơi bài liên tục đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 7.800.000đ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 Q vị hình tròn và 01 kéo bằng kim loại các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L còn tạm giữ 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 24C- 114.91.

Tại Cơ quan điều tra, Quản Văn Q, Nguyễn Đức Đ, Vũ Văn T, Hoàng Văn A và Đỗ Ngọc Đ đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình như nêu trên, quá trình đánh bạc các đối tượng đều không phải nộp tiền hồ, phé gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HSST ngày 11/9/2023, TAND huyện L, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 03 (ba) ngày bị tạm giữ (Từ ngày 02/5/2023 đến ngày 04/5/2023). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyền và nghĩa vụ khác của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2023 bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T. Sửa bản án sơ thẩm số: 54/2023/HSST ngày 11/9/2023 của TAND huyện L, tỉnh P về hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 02/5/2023, tại khoang buồng lái của xe ô tô biển kiểm soát 24C- 11491, đang đỗ tại ven đường bê tông thuộc khu 7, xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P, Vũ Văn T, Hoàng Văn A, Đỗ Ngọc Đ, Quản Văn Q và Nguyễn Đức Đ đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “xóc đĩa” bị bắt quả tang vào hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.800.000 đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T xuất trình cho hội đồng xét xử tình tiết mới, sau khi xét xử sơ thẩm mặc dù điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nhưng bị cáo tự nguyện ủng hộ quỹ vì người nghèo, ngoài ra bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân nhưng đã được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nên căn cứ nghị quyết

01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên giữ nguyên hình phạt tù cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HSST ngày 11/9/2023 của TAND huyện L, tỉnh P.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2023 đến ngày 04/5/2023). Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Sơn, huyện L, tỉnh P giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- CA, TA, VKS, THADS H. L;
- Bị cáo;
- PV06 CA tỉnh P;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lợt